

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-PT

Ngày 27 - 5 -2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Thẩm phán:

Ông Tô Văn Thịnh

Bà Bùi Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hoài Thu -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2021/TLPT-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo Đỗ Văn P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2021/HS-ST ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đỗ Văn P, sinh năm 1994 tại huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Xóm ..., xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T và bà Nguyễn Thị H; có vợ Phạm Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

- Ngoài ra trong vụ án có 01 bị hại; 01 người đại diện hợp pháp của bị hại; 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu sai cá nhân nên trưa ngày 07/11/2020, Đỗ Văn P đi bộ quanh khu vực xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình với ý định lợi dụng sơ hở của người dân để trộm cắp tài sản. Khoảng 11 giờ cùng ngày P đi đến khu vực giáo xứ xã C thuộc xóm..., xã C, huyện K thấy trong lán xe trước nhà anh Trần Văn S, sinh năm 1970 có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Daeehan, biển kiểm soát 35AK-023... của cháu Hoàng Thế D1, sinh ngày 22/9/2003 đang gửi nhờ (nhà cháu D1 liên kê nhà anh S trong cốp xe có 01 đăng ký xe máy mang tên cháu D1), phát hiện chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa nên P nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. P đứng trong sân giáo xứ quan sát thấy không có ai trông coi nên đi đến ngồi lên xe mở khóa điện rồi nhanh chóng điều khiển xe đi. Sau khi lấy được tài sản P đi đến khu vực xã M, huyện K, tỉnh Ninh Bình rồi gọi điện cho Vũ Văn H, sinh năm 1988 trú tại xóm ..., xã N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa nhờ H bán xe hộ thì H đồng ý nên Phương đã điều khiển xe máy qua đò sang huyện S, tỉnh Thanh Hóa. Sau đó 02 người mang xe đến bán cho anh Đỗ Văn T, sinh năm 1985 trú tại xóm ..., xã N, huyện S, tỉnh Thanh Hóa với giá 5.500.000 đồng. Do không mang theo giấy tờ nên P đã nhờ Huấn đứng tên trong giấy mua bán xe, P nhận tiền và nhờ H trở ra bến đò để về nhà. Sau khi bị mất tài sản, ngày 13/11/2020, anh Hoàng Văn D2, sinh năm 1972 (bố cháu D1) đã có đơn trình báo đến cơ quan công an.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình đã triệu tập Đỗ Văn P lên làm việc tại đây P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 62/KLĐG ngày 24/11/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện K, tỉnh Ninh Bình, kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Daeehan, biển kiểm soát 35AK-023... có giá 9.718.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn P 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ngày 15 tháng 3 năm 2021 bị cáo Đỗ Văn P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn P vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo với lý do thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, đã bồi thường toàn bộ trách nhiệm dân sự cho bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm

sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn P; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn P 07 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Bị cáo Đỗ Văn P phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 15/3/2021 bị cáo Đỗ Văn P có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Văn P đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với kết luận định giá tài sản và lời khai của những người làm chứng, cùng với vật chứng thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Do không có tiền tiêu sai cá nhân nên ngày 07/11/2020, Đỗ Văn P lợi dụng sơ hở của người dân để chiếm đoạt tài sản. P thấy trong lán xe trước nhà anh Trần Văn S, có 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Daeehan, biển kiểm soát 35AK-023... của cháu Hoàng Thế D1, đang gửi nhờ, quan sát thấy không có ai trông coi nên nhanh chóng điều khiển xe đi. P đã điều khiển xe máy sang huyện S, tỉnh Thanh Hóa bán cho anh Đỗ Văn T, với giá 5.500.000 đồng.

Hành vi chiếm đoạt 01 xe mô tô có giá 9.718.000 đồng của Đỗ Văn P đã bị Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*”

theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn P: Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã tác động xấu đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang. Bản án sơ thẩm đã xem xét áp dụng các quy định của pháp luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo 07 tháng tù là phù hợp, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo P không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ gì mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn P là không có căn cứ chấp nhận; cần giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử với bị cáo P về phần hình phạt tù.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo Đỗ Văn P phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào: Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn P; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Văn P** 07 (bảy) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đỗ Văn P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 27/5/2021.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
 - VKSND Tỉnh Ninh Bình (3 bản);
 - Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (1 bản);
 - TAND huyện K (4 bản);
 - VKSND huyện K (1 bản);
 - CA huyện K (1 bản);
 - Chi cục THADS huyện K (1 bản);
 - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
 - Bị cáo (1 bản);
 - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
 - Lưu hồ sơ (2 bản);
 - Lưu tòa và Tổ hành chính tư pháp (2 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Đức Hiệp